

sản xuất).

4. Thu hoạch:

Sau khi trồng từ 7 năm trở lên có thể tiến hành thu hoạch phục vụ cho chương trình của các dự án. Rừng từ 7 năm tuổi trở lên, trữ lượng có thể đạt từ 100 m³/ha trở lên. Phương thức thu hoạch theo qui định của các dự án cụ thể.

Nguồn: Tài liệu của Trung tâm Khuyến nông - Khuyến lâm/ Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Hoà Bình.

KỸ THUẬT TRỒNG LÁT MÊHICÔ

I. Giá trị sử dụng và đặc điểm giống

1. Giá trị sử dụng:

Gỗ tốt, có giá trị kinh tế cao. Gỗ cứng, thớ mịn, màu hồng nhạt, khi già có vân như Lát hoa. Gỗ chứa dầu nên không bị mối mọt, độ bền cao, ít cong vênh, nứt nẻ.

Cây Lát Mêhicô 7-8 tuổi đã có thể xẻ ván, làm nguyên liệu gỗ bóc. Cây nhiều tuổi hơn có thể làm đồ trang trí nội thất cao cấp.

Là loại cây mọc nhanh nếu trồng với mật độ hợp lý trên nền đất tốt có thể cho năng suất vượt trên 20 m³/ha/năm.

2. Đặc điểm giống:

- Lát Mêhicô có nguồn gốc tại vùng nhiệt đới Mêhicô. Là cây thân gỗ lớn cao to, thân thẳng, tán rộng. Cây có thể đạt chiều cao tới 30 m môi trường, đường kính gốc 80 cm.

- Là loại cây ưa sáng hoàn toàn, tính hướng quang rất mạnh: ưa nóng ẩm, nhịp độ tăng trưởng mạnh nhất vào các tháng 9-9 (thời kỳ khí hậu nóng ẩm nhất). Vào mùa lạnh ở phía Bắc cây trưởng thành rụng lá: Cây non ít rụng hơn và vẫn tăng trưởng ở mức độ yếu. Khi gặp điều kiện bất lợi (giá lạnh, khô hạn kéo dài) cây có thể rụng hết lá, sống tiềm tàng mà không bị chết.

- Rễ mọc kém phát triển, rễ bàng phát triển rất rộng: khả năng chịu bão, chống đổ tốt.

- Đòi hỏi đất tơi xốp (tầng đất dày trên 50 cm và giàu dinh dưỡng càng tốt), ưa đất ẩm nhưng thoát nước tốt: Lát Mêhicô nhạy cảm với úng ngập và đất bị chặt.

- Ưa đất giàu Canxi, ít chua, trung tính và hơi kiềm: Lát Mêhicô phù hợp với vùng núi đá vôi.

- Khả năng kháng sâu, bệnh: Giai đoạn hạt nảy mầm và mầm non rất dễ bị sâu xám, ốc sên, dế mèn... phá hoại. Giai đoạn trưởng thành dễ bị sâu đục ngọn và ít bị các loại sâu bệnh khác.

- Có thể chung sống được với nhiều loại cây bản địa, cây nông nghiệp nên có thể trồng thuần loài hoặc hỗn giao.

3. Điều kiện sống

- Vùng trồng: Lát Mêhicô có thể gây trồng ở mọi vùng đất đai của nước ta với độ cao tuyệt đối thích hợp từ 0-700 m môi trường ở phía Bắc và trên 1.000 m môi trường ở phía Nam.

- Khí hậu: có thể trồng ở vùng có mùa đông hơi lạnh phía Bắc hoặc vùng có mùa khô kéo dài phía Nam. Nên chọn các vùng nóng, mưa nhiều: Lượng mưa hàng năm dao động giữa 1.000-2.000 mm.

hiệt độ bình quân/năm 25-30oC.

- Đất đai: Lựa chọn đất trồng cần ưu tiên thứ tự như sau:

+ Đất phát triển trên Bazan.

+ Đất phù sa sông, suối.

+ Đất phát triển trên núi đá vôi - nhất là vùng chân, sườn núi đá vôi.

+ Đất vườn quanh nhà

+ Đất phát triển trên các loại đá nhẹ nhưng có tầng đất canh tác dày, còn giữ được nhiều tính chất đất rừng.

- Đất đồi trọc nhưng tầng đất còn dày.

II. Kỹ thuật trồng:

1. Tiêu chuẩn cây giống:

Cây có đường kính gốc 0.8-1.0 cm, cao 30-40 cm và phần gốc đã bắt đầu hoá gỗ. Nếu trồng bằng cây bầu: cây con phải được 5-6 tháng tuổi, cao 20-25 cm; Trồng bằng cây rễ trần: Cây con phải được 1-2 năm tuổi; cao 2-3 m trở lên.

Cây trước khi đem trồng: Ngưng tưới trước khi đánh cây 15-20 ngày.

+ Đối với cây bầu: đào bầu trước khi xuất vườn 20-25 ngày.

- Đối với cây con rễ trần: Trước khi đánh cây 8-12 ngày kéo cây về 1 phía để cây bị đứt ½ số rễ. Đến ngày trồng đánh cây lên, rũ bỏ đất bám vào rễ, tia bỏ phần lá già. Sau đó hồ rễ theo cách: Nhúng toàn bộ rễ vào bùn đặc, để ráo và bó cây lại thành bó đều nhau. Tưới nước hoặc phun mùn lên toàn bộ thân lá và vận chuyển cây đi trồng.

2. Phương thức trồng:

+ Tạo rừng Lát Mêhicô thuần loại, đều tuổi để kinh doanh gỗ lớn.

+ Tạo rừng Lát Mêhicô hỗn giao và đều tuổi.

+ Làm giàu rừng bằng Lát Mêhicô.

+ Tạo tầng, che bóng cho vườn, nương...

- Phương pháp trồng: Trồng bầu và trồng bằng cây rễ trần.

3. Thời vụ:

Tốt nhất trồng vào vụ xuân. Việc trồng cây phải dừng 2 tháng trước khi mùa mưa kết thúc.

4. Làm đất, đào hố:

Làm đất, đào hố 1 tháng trước khi trồng. Đất làm sạch thực bì. Hố có kích thước rộng 50-50 cm, sâu 30-50 cm.

5. Mật độ trồng:

Trồng thuần loại: 1.000 cây/ha (khoảng cách trồng 2.5 xây dựng 4 m hoặc 3.0 x 3.3 m).

6. Bón lót (cho 1 hố):

* Trộn 0.2-0.3 kg vôi bột vào lớp đất đáy hố; 0.05 0.1 kg NPK vào lớp đất mặt đào ra. Nếu có điều kiện có thể trộn thêm 3-5 kg phân hữu cơ + 0.25 kg phân lân P2O5.

7. Cách trồng:

Bón phân, lấp hố trước 1 tháng. Nên trồng vào lúc trời râm mát hoặc có mưa. Khi trồng cần tạo lỗ giữa hố để trồng bầu hoặc cây rễ trần cho vừa.

Chú ý: Bóc vỏ bầu đối với cây bầu và không để rễ cọc bị quấn đối với cây rễ

trần

Khi trồng song dân chặt quanh gốc, tạo gờ thoát nước và đắp gốc cao so với mặt đất 5-10 cm.

8. Chăm sóc, bảo vệ:

Chăm sóc trong 3 năm.

Năm đầu: 2 lần. Lần 1 sau trồng 3 tháng; Xới quanh gốc rộng 50-60 cm; lần 2 vào cuối năm vun gốc, phát thực bì dọc hàng cây rộng 0.8 môi trường.

Năm thứ 2: Chăm sóc như năm đầu nhưng phát rộng 1 môi trường.

Năm thứ 3: 1 lần như lần 2 năm thứ 2

Rừng non cần chống gia súc, người phá hoại.

Cần chặt nuôi dưỡng vào tuổi thứ 6: chặt bỏ cây xấu; Trồng dây chặt tia.

9. Thu hoạch:

Khai thác chính khi cây được 20 tuổi trở lên. Có thể thu tia khi cây được 6, 10, 16 tuổi.

Nguồn: Tài liệu Khuyến nông, Trung tâm Khuyến nông- Khuyến lâm: Sơ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Hoà Bình.

NUÔI GIUN ĐẤT LÀM THỨC ĂN CHĂN NUÔI

Giun đất có rất nhiều giống, trên thế giới có đến 8000 giống ở nước ta phát hiện trên 100 giống và nhiều vùng nuôi giun làm thức ăn cho gà, vịt, ngan, ngỗng từ những 1950. Giống giun chọn nuôi là

giun quắn và giun quế. Giun quế (còn gọi là giun đỏ) sinh sản rất nhanh, có tỷ lệ protein cao, thân màu tím sẫm có ánh kim, thân dẹt, hai đầu hơi nhọn, dài 10-15cm. ăn tạp các loại phân gia súc, gia cầm, ưa hoạt động. Giun quắn ít hơn giun quế, màu tím sẫm, nhọn hai đầu, sống ở nơi ẩm nhiều trong rác, rãnh nước, ao. Giun là loài lưỡng tính nhưng bắt buộc phải giao phối. Mỗi tuần đẻ ra một lần, đẻ ra một nang trứng có 2-20 kén, sau 3 tuần trở thành giun con, sau 3 tháng thành giun mẹ đẻ trứng.

1. Vai trò của giun quắn, giun quế

- Làm đất tơi xốp, thoáng khí và giữ ẩm.
- Là nguồn thức ăn giàu protein cho gia cầm.
- Phân giun là loại phân hữu cơ rất tốt cho cây trồng.

- Góp phần giữ sạch môi trường sinh thái, làm phân hủy và mất mùi hôi của các loại phân và rác rưởi.

2. Kỹ thuật nuôi giun

- Thức ăn nuôi giun gồm 50% các loại rơm, rạ, bã mía, mùn cưa... đã ủ hoai, 20% rau các loại, vỏ chuối, thân chuối băm, lá cây họ đậu, vỏ các loại củ... và 30% phân gia súc, gia cầm, trong đó phân trâu bò là tốt nhất.

- Thường dùng phân gia súc trộn với các loại nguyên liệu trên với tỷ lệ 70% nước, 30% phân rác đem ủ như ủ phân đồng, ngoài trát bùn kín chặt, nhiệt độ ủ tăng cao, cho 3-4 tuần lễ. Khi nhiệt độ đồng ủ hạ xuống như nhiệt độ môi trường thì đem cho gia cầm ăn.

Cứ 2kg giun giống (khoảng 5000